

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **02/2018/HSST**

Ngày 25/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Yên

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Phạm Thị Nga

Ông Phạm Quốc Trung

Thư ký ghi biên bản phiên tòa : Bà Bùi Thị Bình – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình – tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hòa Bình: Ông Khuất Duy Xuân Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.
Tòa án nhân dân thành phố xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 120/2017/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH T , sinh năm 1985 ; Dân tộc : Kinh

Trú tại : Tổ 26 – Phường Đ – Thành phố Hòa Bình – tỉnh Hòa Bình.

Văn hóa: Không đi học ; Nghề nghiệp : Lao động tự do

Con ông : Nguyễn Thành L (đã chết) và bà Ngô Thị P (đã chết).Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm.

Tiền sự: 01 (một) Ngày 24/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 11/QĐ-TA, ngày 24/12/2015. Bị cáo chấp hành xong ngày 10/7/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2017 đến ngày 01/01/2018. Ngày 02/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố đã quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 02/01/2018- Bị cáo tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại : Anh Nguyễn Văn S ,sinh năm 1985 trú tại : Phố B, xã S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình – Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30' ngày 25/10/2017, Nguyễn Anh T đi bộ từ nhà đến khu vực điểm dừng đợi xe buýt gần cổng Sở Y tế tỉnh Hòa Bình thuộc địa bàn phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình. Tại đây T gặp anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985 là người quen ở S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Gặp nhau thì T rủ S cùng sử dụng chất ma túy, cả hai đi bộ vào ngõ đường ra bờ Ngòi cầu Đen thuộc khu vực tổ 19, phường Đồng Tiến. Tại đây cả 2 cùng chích ma túy, sau khi chích thì S có biểu hiện sốc ma túy đứng dậy đi thì T đã dìu đỡ S nằm nghỉ. Lúc này T nhìn thấy trên bàn tay của S có đeo nhiều nhẫn Vàng và lắc tay Bạc nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của S. T lợi dụng tình trạng S đang ngủ do say sốc ma túy, không có khả năng quản lý tài sản. T dùng hai tay tháo lấy trộm 01 nhẫn Vàng mặt vuông, 01 nhẫn Vàng tròn đeo trên tay trái của S và 01 lắc Bạc đeo ở cổ tay phải rồi cất vào túi quần đang mặc. T lục túi và lấy từ trong ví của S số tiền 105.000 đồng và 01 điện thoại di động loại OPPO để trong túi quần bên phải của S. Sau đó T bỏ mặc S ở đó và đem toàn bộ tài sản trộm cắp mang về nhà cất giấu.

Sau khi tỉnh dậy thấy bị mất đồ S đã đến cơ quan Công an thành phố Hòa Bình trình báo, cùng ngày 25/10/2017 T cũng đến cơ quan Công an đầu thú và giao nộp toàn bộ tang vật của vụ án gồm 01 nhẫn Vàng mặt vuông, 01 nhẫn Vàng tròn, 01 lắc tay Bạc và 01 điện thoại di động loại OPPO F1S.

Tại các phiếu kết quả thử nghiệm số K27.10.01, K27.10.01 và K27.10.02 của Viện ngọc học và trang sức DOJI kết luận: 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng mặt vuông trọng lượng 18,75 gram là kim loại vàng có hàm lượng Vàng (Au)99,66%; Bạc là 0,33%; 01 nhẫn kim loại vàng tròn tròn có trọng lượng 7,5 gram là kim loại

vàng có hàm lượng Vàng (Au) là 99,02% và 0,97% là Bạc (Ag) và 01 lăc Bạc có trọng lượng là 112,5 gram, có hàm lượng bạc(Ag) là 95,10% và đồng (Cu) là 1,72%, kim loại khác là 2,28%.

Căn cứ vào kết luận định giá số 209/HĐ-ĐGTS ngày 30/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận: + 01 chiếc nhẫn vàng, loại vàng 9999 (hàm lượng nguyên tố Vàng(Au) 99,66%, Bạc (Ag) 0,33%, Đồng(Cu) 0%, trọng lượng là 05 chỉ - 18,75 gram) trị giá 17.900.000 đồng.

+ 01 chiếc nhẫn vàng, loại 9999 (hàm lượng nguyên tố Vàng(Au) 99,02%, Bạc(Ag) 0,97%, Đồng (Cu) 0%, trọng lượng 02 chỉ = 7,5 gram) trị giá 7.160.000 đồng;

+ 01 chiếc lăc Bạc (hàm lượng nguyên tố Bạc (Ag) 95,10%, Đồng (Cu) 1,72%, kim loại khác 2,28%, trọng lượng 01 cây = 112,5gram) trị giá 1.800.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu vàng, số Imei 1:862651034764636, số Imei 2: 862651034764628, đã qua sử dụng có giá trị 4.130.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản là 30.900.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 209/HĐ-ĐGTS ngày 30/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Bản Cáo trạng số 03/KSĐT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm (i,s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T mức án tù 18(mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Trách nhiệm dân sự: 01 nhẫn Vàng mặt vuông, 01 nhẫn Vàng tròn trơn, 01 lăc tay Bạc và 01 điện thoại di động OPPO F1S đã thu hồi, Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Nguyễn Văn S, còn số tiền 105.000 đồng người bị hại không yêu cầu bị cáo trả lại. Người bị hại không đề nghị gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 9 giờ 30' ngày 25/10/2017 bị cáo Nguyễn Anh T đến điểm đợi xe buýt gần Sở Y tế thì gặp anh Nguyễn Văn S, cả 2 cùng nhau sử dụng ma túy, sau đó lợi dụng tình trạng say, sốc ma túy của S, bị cáo T đã lén lút trộm cắp 01 nhẫn Vàng mặt vuông, 01 nhẫn Vàng tròn trơn, 01 lắc tay Bạc và 01 điện thoại di động loại OPPO F1S và 105.000 đồng của S. Tổng giá trị tài sản bị cáo T đã chiếm đoạt là 31.095.000 đồng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại và người làm chứng tại cơ quan điều tra đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Nguyễn Anh T lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại Nguyễn Văn S là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng số 03/KSĐT ngày 29/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình và bản luận tội truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, từ đó nảy sinh nhiều loại tội phạm trong đó có tội phạm mà bị cáo đã thực hiện. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm, có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đang bị tràn dịch màng phổi và HIV (+) hiện đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa

Bình theo Thông báo số 208/TB-PC81B ngày 29/12/2017 của Trại tạm giam – Công an tỉnh Hòa Bình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có 01 tiền sự bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 10/7/2017.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Anh T cần áp dụng hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới giáo dục, cải tạo bị cáo. Đồng thời trấn áp tình hình tội phạm trộm cắp đang gia tăng trên địa bàn thành phố Hòa Bình.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Người bị hại không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/Tuyên bố : Bị cáo **Nguyễn Anh T** phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Áp dụng : Khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt : Nguyễn Anh T 18(mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ đi 69 ngày đã tạm giữ, tạm giam (từ ngày 25/10/2017 đến 01/01/2018).

2/ Về án phí : Áp dụng khoản 1,2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB
- Sở Tư pháp tỉnh HB
- Phòng PV27- Công an tỉnh HB
- Phòng PC81- Công an tỉnh HB
- VKSND thành phố HB
- Công an thành phố HB
- Chi cục THA dân sự TPHB
- Bị cáo
- Người bị hại
- Lưu HS vụ án

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HÀ THỊ YẾN

